

Số: 849/2026/QĐST- DS

Gia Lai, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 469/2026/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng H

Địa chỉ: Tầng N, Toà nhà A, đường H, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Xuân L – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng H – chi nhánh B.

Người được uỷ quyền lại: Chị Nguyễn Thị Bích N – Cán bộ tín dụng Ngân hàng H– chi nhánh B.

Địa chỉ: D, phường Q, tỉnh Gia Lai.

(Theo văn bản uỷ quyền số 07/QĐ-CNBD ngày 15/7/2026).

* *Bị đơn*: Ông Lê Đình S, sinh ngày: 01/6/1979

Địa chỉ: H, phường Q, tỉnh Gia Lai.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Khánh N1, sinh ngày: 16/6/1979

Địa chỉ: H, phường Q, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Đình S, bà Võ Thị Khánh N1 và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng H là bà Nguyễn Thị Bích N thống nhất thỏa thuận bà Võ Thị Khánh N1 có nghĩa vụ cùng ông Lê Đình S trả khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số: TD37722871101/HĐCV ngày 30/11/2022 cho Ngân hàng H.

2.2. Ông Lê Đình S, bà Võ Thị Khánh N và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng H là bà Nguyễn Thị Bích N thống nhất: Tính đến ngày 05/9/2026, ông Lê Đình S và bà Võ Thị Khánh N1 còn nợ Ngân hàng H theo Hợp đồng tín dụng số: TD37722871101/HĐCV ngày 30/11/2022 với tổng số tiền là: 134.192.359 đồng, trong đó khoản nợ gốc là 94.000.000 đồng và nợ lãi khoản vay là: 40.192.359 đồng và toàn bộ các khoản lãi, lãi phạt quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số TD37722871101/HĐCV ngày 30/11/2022 cho đến khi ông S và bà N1 thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo hợp đồng vay nêu trên. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (ngày 06/9/2026) cho đến khi thi hành án xong, ông S, bà N1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng.

2.3. Ông Lê Đình S, bà Võ Thị Khánh N1 và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng H là bà Nguyễn Thị Bích N thống nhất thoả thuận: Ông Lê Đình S và bà Võ Thị Khánh N1 có nghĩa vụ phải trả một lần số tiền nợ tính đến ngày 05/9/2026 là 134.192.359 đồng (trong đó khoản nợ gốc là 94.000.000 đồng và nợ lãi khoản vay là: 40.192.359 đồng), chậm nhất vào ngày 05/10/2026.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Đình S, và Võ Thị Khánh N1 và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng H là bà Nguyễn Thị Bích N thống nhất thoả thuận: Ông Lê Đình S và bà Võ Thị Khánh N1 tự nguyện chịu 3.355.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng H được hoàn lại số tiền 3.256.000 đồng theo biên lai số 0006522 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1 – Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Diễm

